**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 1**

**Từ ngày** 4/9 **Đến ngày 8/** 9 /2022

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***  4/9 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Bài1:Hình ảnh của em |
| 2 | Toán | Luyện tập |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 1 : Tôi là học sinh lớp 2(Tiết 1) |
| 4 | Tiếng Việt | Bài 1 : Tôi là học sinh lớp 2(Tiết 2) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**  5/9 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Luyện tập |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 1 : Tôi là học sinh lớp 2(Tiết 3) |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 1 : Tôi là học sinh lớp 2(Tiết 4) |
| 4 | HĐTN | HĐ theo chủ đề: Hình ảnh của em |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***  6/9 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?(Tiết 1) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?(Tiết 2) |
| 3 | Toán | Luyện tập |
| 4 | Luyện TV | Luyện viết |
| ***Năm***  7/9 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?(Tiết 3) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?(Tiết 4) |
| 3 | Toán | Tia số, số liền trước, số liền sau (T1) |
| 4 | Tiếng Việt | Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?(Tiết 5) |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***  8/9 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Tia số, số liền trước, số liền sau ( T2) |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** |  |  |  |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?(Tiết 6) |
| 3 | HĐTN | Sinh hoạt lớp: Hình ảnh của em |

*Thứ hai, ngày 4/9/2023*

**Toán**

**TIẾT 1: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1/ **Kiến thức, kĩ năng:**

* Nhận biết được cấu tạo thập phân của số, phân tích số (viết dạng 42 = 40 + 2).
* Đọc, viết, xếp thứ tự, so sánh được các số đến 100.
* Nhận biết được số chục, số đơn vị của sổ có hai chữ số; ước lượng được số đồ vật theo nhóm chục.

**2/ Phát triển năng lực và phẩm chất:**

* Thông qua hoạt động quan sát tranh, hình vẽ,..., HS nêu được câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi thích hợp với mỗi tình huống, qua đó bước đấu hình thành nãng lực giải quyết vấn để, năng lực giao tiếp toán học.
* Thông qua hoạt động ước lượng sổ đổ vật theo nhóm chục, HS bước đẩu làm quen với thao tác ước lượng rổi đếm để kiểm tra ước lượng, qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học,...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Hình phóng to hình ở bài tập 1 (trang 8, SGK Toán 2 tập một) .

- HS: Bộ đồ đùng học Toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2.Luyện tập:**  **Hoạt động 1: Luyện tập 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  - GV hướng dẫn mẫu:  + Hàng thứ nhất có mấy bó chục và mấy que tính lẻ ?  + Số gồm 3 chục và 4 đơn vị viết thế nào ? Viết thế nào ?  - Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện bảng .  a) Hàng thứ hai có mấy chục và mấy đơn vị ? Viết số tương ứng  b) Hàng thứ ba có mấy chục và mấy đơn vị ? Đọc số tương ứng  c) Hàng thứ tư có mấy chục và mấy đơn vị ? Đọc, Viết số tương ứng  - GV hỏi :  + Khi đọc, viết số, ta viết hàng nào trước, hàng nào sau ?  + Khi viết số có hàng đơn vị là 5 thì ta viết l hay n ?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Hướng dẫn HS phân tích mẫu.  + Củ cà rốt thứ nhất ghi số bao nhiêu ?  + Số 54 gồm mấy chục và mấy đơn vị ? Nối với chú thỏ nào ?  + YC HS làm việc cá nhân, tự nối số với chú thỏ ghi cấu tạo số tương ứng.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án. GV chiếu hình ảnh trên màn hình.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS phân tích mẫu :  - HD HS phân tích bảng :  + Những cột nào cần hoàn thiện ?  - GV cho HS làm bài vào phiếu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.  - GV chốt, chiếu đáp án.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Hoạt động 2: Trò chơi “HÁI HOA HỌC TRÒ”:**  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Cách chơi: GV đặt sẵn 2 chiếc lọ cắm các bông hoa giấy có ghi số ở mặt bông hoa. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn bông hoa phù hợp để đính lên bảng.  - GV thao tác mẫu.  - GV cho HS thảo luận nhóm ba .  - Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 2-3 HS trả lời:  + Đáp án 51.  + Đáp án 4, 6, Bốn mươi sáu.  + Đáp án 5 chục, 5 đơn vị, 55, Năm mươi lăm.  - 2-3 HS trả lời:  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện cá nhân lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện chia sẻ.  - HS thảo luận nhóm 3..  - 2 Nhóm lên thi tiếp sức .  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hướng dẫn. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 1**

**Tiếng Việt**

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của ácc bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **I. Khởi động:5ph**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?  + Cảm xúc của em như thế nào?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **II. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.30ph**  - GV đọc mẫu: giọng nhanh, thể hiện sự phấn khích.  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *sớm nhất lớp*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *cùng các bạn*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *loáng, rối rít, ríu rít, rụt rè, níu, vùng dậy,…*  - Luyện đọc câu dài: *Nhưng vừa đến cổng trường,/ tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang ríu rít nói cười/ ở trong sân; Ngay cạnh chúng tôi,/ mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ níu chặt tay bố mẹ,/ thật giống tôi năm ngoái.;…*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.11.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.11.  - YC HS trả lời câu hỏi 1 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Đáp án đúng: a, b, c.  C2: Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.  C3: Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, …  C4: Thứ tự tranh: 3-2-1.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.    - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Thứ ba, ngày 5/9/2023*

**Toán**

**TIẾT 2: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (TT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1/**Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết, phân tích được số có hai chữ số theo số chục và số đơn vị, viết được số có hai chữ số dạng: 35 = 30 + 5 .

- Củng cố về thứ tự, so sánh số có hai chữ số.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

* Thông qua hoạt động quan sát tranh, hình vẽ,..., HS nêu được câu hỏi và tự tin trả lời được câu hỏi qua đó bước đấu hình thành nãng lực giải quyết vấn để, năng lực giao tiếp toán học.
* Thông qua hoạt động tách gộp số chục và số đơn vị hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học,...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: Bộ đồ đùng học Toán 2. Thẻ đính nam châm ghi các số 3, 5, 7 .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập:**  **Hoạt động 1: Luyện tập 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  - GV hướng dẫn mẫu:  + Số 35 gồm mấy chục và mấy đơn vị ?  + Số 35 được viết thành phép cộng từ số chục và đơn vị thế nào ?  - Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện vào phiếu học tập.  - Mời HS chia sẻ cá nhân..  - GV hỏi :  + Trong số có hai chữ số, chữ số hàng nào đứng trước ? hàng nào đứng sau ?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Gọi HS đọc các số trên các áo.  + YC HS làm việc cá nhân, tự sắp xếp các số vào vở ô li.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án. GV chiếu hình ảnh trên màn hình.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS phân tích mẫu :  - HD HS phân tích bảng :  + Những cột nào cần hoàn thiện ?  - GV cho HS làm bài vào phiếu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.  - GV chốt, chiếu đáp án.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Hoạt động 2: Trò chơi “ONG TÌM SỐ”:**  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Cách chơi: GV đặt sẵn 12 thẻ từ ghi các số 3, 5 , 7 lên bảng. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn thẻ ghép alij tạo thành các số đính lên bảng.  - GV cho HS thảo luận nhóm ba .  - Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 2-3 HS trả lời:  + Đáp án 67.  + Đáp án 59  + Đáp án 55  - 2-3 HS trả lời:  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện cá nhân lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - HS thảo luận nhóm 3..  - 2 Nhóm lên thi tiếp sức .  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hướng dẫn. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Ánh nắng tràn ngập sân trường.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1/ Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2/ Khám phá:15ph**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa A.  + Chữ hoa A gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa A đầu câu.  + Cách nối từ A sang n.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **3/ Thực hành luyện viết. 10ph**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.

- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1/ Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2/ Khám phá: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh ở đâu?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?  - Tổ chức cho HS kể về kì nghỉ hè, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Cảm xúc của em khi trở lại trường sau kì nghỉ hè.**  - YC HS nhớ lại những ngày khi kết thúc kì nghỉ hè, cảm xúc khi quay lại trường học.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng: 5ph**  **-** HDHS viết 2-3 câu về kì nghỉ hè: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em trong kì nghỉ hè, …  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.4,5.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 1: HÌNH ẢNH CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đánh giá lại hình ảnh mình thể hiện hằng ngày là vui vẻ hay rầu rĩ, thân thiện hay cau có… để từ đó muốn thực hành thay đổi hình ảnh của chính mình cho vui vẻ, thân thiện hơn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

-  Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Giúp HS thể hiện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

- Có thái độ thân thiện, vui tươi với mọi người xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Thẻ chữ: THÂN THIỆN, VUI VẺ. Bìa màu.

- HS: Sách giáo khoa. Bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph** Chơi trò *Máy ảnh thân thiện*. - GV hướng dẫn HS chơi: Hai bạn sắm vai chụp ảnh cho nhau.  – + GV mời HS chơi theo nhóm bàn. Mỗi bạn sửa soạn quần áo, đầu tóc để bạn bên cạnh làm động tác chụp ảnh mình bằng cách đặt ngón tay trỏ và ngón tay cái ghép vào nhau thành hình vuông mô phỏng chiếc máy ảnh. Mỗi lần chụp, HS hô: “Chuẩn bị! Cười! Xoạch!”.  + GV đưa câu hỏi gợi ý để hs nêu cảm nghĩ/ ý kiến của mình khi thực hiện các hoạt động:  ? Khi chụp ảnh cho bạn em thường nhắc bạn điều gì? Em muốn tấm ảnh em chụp như thế nào?  ? Khi em được bạn chụp ảnh, em thường chuẩn bị gì? Em muốn bức ảnh của mình như thế nào?  - GV cho hs xem một số bức ảnh thật  **GV Kết luận:** Hình ảnh tươi vui, thân thiện của mình là hình ảnh chúng ta luôn muốn lưu lại.  - GV dẫn dắt, vào bài.  **2. Khám phá chủ đề: 10ph**  **\*Hoạt động 1: Tìm hiểu bản thân**  - YCHS cùng nhớ lại hình ảnh mình hằng ngày bằng những câu hỏi:  + Ra đường, khi gặp hàng xóm, bạn bè, em mỉm cười hay… nhăn mặt? Em chào hỏi vồn vã hay vội vàng bỏ đi?  + Em thử hỏi bạn bên cạnh xem, bình thường em cười nhiều hơn hay nhăn mặt nhiều hơn? Ở bên em, bạn có thấy vui vẻ không?  - GV nêu: Mỗi chúng ta hãy luôn vui vẻ, thân thiện với bạn bè và mọi người xung quanh.  **\*Hoạt động 2: Em muốn thay đổi.**  - GV hướng dẫn HS nhận diện những biểu hiện của người vui vẻ qua các câu hỏi gợi ý:  + Theo các em, người vui vẻ là người thế nào, thường hay làm gì?  + Theo các em, người thân thiện là người thường hay làm gì?  - Gv nhận xét, chốt  + Em thấy mình đã là người luôn vui vẻ và thân thiện với mọi người xung quanh chưa?  + Để trả lời câu hỏi trên, GV cho cả lớp vẽ vào một tờ giấy hoặc một tấm bìa bí mật: Nếu bạn nào thấy mình đã là người vui vẻ, thân thiện, hãy vẽ hình mặt cười . Nếu bạn nào thấy mình chưa vui vẻ, thân thiện lắm, muốn thay đổi hình ảnh của mình trong mắt mọi người, hãy vẽ hình dấu cộng +. Sau đó, GV đưa ra một chiếc hộp to để HS đặt những tờ giấy đã được gấp lại vào đó cùng lời hứa thầy cô sẽ giữ gìn bí mật này cho HS.  **GV Kết luận:** Nếu muốn trở thành người vui vẻ và thân thiện, chúng ta có thể thử thay đổi bản thân mình. GV gắn bảng thẻ chữ THÂN THIỆN, VUI VẺ.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: 15p**  ***Nhận biết hình ảnh thân thiện, tươi vui của em và các bạn***  - YCHS quan sát tranh trong sgk trang 6 và thảo luận nhóm theo gợi ý:  + Em hãy nêu những biểu hiện thân thiện, tươi vui của các bạn trong tranh.  + Kể những biểu hiện thân thiện, tươi vui của các bạn khác mà em biết.  - Cho HS liên hệ những biểu hiện thân thiện, tươi vui của em và các bạn trong lớp.  + GV mời 2 HS lên thể hiện tình huống trước lớp - HS khác cho lời khuyên: đóng góp các “bí kíp” để bạn A thể hiện là người thân thiện, vui vẻ đối với bạn B.  + GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  GV có thể đặt câu hỏi gợi ý như: Mắt nhìn vào đâu? Cười hay cau mày? Nên chào thế nào hay lờ đi? Muốn thể hiện sự thân thiện hơn nếu đã thân quen thì có thể làm gì?  − GV mời các HS thể hiện sự thân thiện, vui tươi với một người bạn hoặc một nhóm bạn trong lớp.  **-** Gv nhận xét, đưa kết luận**:** Việc thể hiện vui vẻ, thân thiện với mọi người cũng không quá khó.  **4. Cam kết, hành động:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà em hãy cùng bố mẹ ngắm lại những cuốn an-bum ảnh gia đình để tìm những hình ảnh vui vẻ của mình, của cả nhà. Chọn một tấm ảnh hoặc tranh vẽ thể hiện hình ảnh tươi vui, hài hước của em để tham gia triển lãm ảnh của tổ. | - HS quan sát, chơi TC theo HD.  + 1- 2 nhóm HS lên chơi trước lớp.  ( HS có thể thay đổi vai cho nhau)  + HS nối tiếp nêu  - HS nối tiếp trả lời.  - HS chia sẻ theo nhóm bàn.  - HS thảo luận nhóm 4.  - Chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện cá nhân.  - HS đồng thanh đọc to.  - HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 4.  - Chia sẻ trước lớp.  - HS thực hiện.  + 5 − 7 HS đóng góp ý kiến, đưa lời khuyên  - HS thực hành trước lớp  - Nhận xét, bổ sung ý kiến. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy**:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ tư, ngày 6/9/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Kể lại những việc em đã làm ngày hôm qua?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.  - HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lịch cũ, nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái, vẫn còn,…*  *-* Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.14.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr.5.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.5.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.6.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3 Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi.  C2: Ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng; trên cành hoa trong vườn; nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày tỏa hương, trong vở hồng của em.  C3: Bố dặn bạn nhỏ phải học hành chăm chỉ để “ngày qua vẫn còn”.  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.    - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán**

**TIẾT 3: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (TT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1/ **Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS làm quen với ước lượng theo nhóm chục.

- Ôn tập, củng cố về phân tích số và bảng số từ 1 đến 100 đã học.

**2/ Phát triển năng lực và phẩm chất:**

* Thông qua hoạt động ước lượng sổ đổ vật theo nhóm chục, HS bước đầu làm quen với thao tác ước lượng rổi đếm để kiểm tra ước lượng, qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học,..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: Bộ đồ đùng học Toán 2. Tranh phóng to hình bài tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập:**  **Hoạt động 1: Luyện tập 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + GV gợi ý để HS thấy có 2 nhóm chục viên bi rổi khoanh tiếp vào 1 nhóm chục viên bi nữa, quan sát thấy được 3 nhóm chục viên bi và thừa ra 2 viên bi lẻ. Từ đó thấy ước lượng được khoảng 3 chục viên bi và đếm được 32 viên bi.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số viên bi ở mỗi phần.  - Mời HS chia sẻ, nhận xét.  - YC HS đếm số viên bi trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng  - GV lưu ý: Khi ước lượng có thể dùng bút chì vẽ vòng tròn lớn để khoanh vùng.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số quả cà chua ở mỗi phần.  - Mời HS chia sẻ, nhận xét.  - YC HS đếm số quả cà chua trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng  - GV chiếu hình ảnh trên màn hình.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS phân tích mẫu :  - GV cho HS làm bài vào phiếu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.  - GV chốt, chiếu đáp án.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  Bài 4: Số ?  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát các số ở mỗi miếng bìa A, B, c, D và các số viết ở mỗi vị trí bị trống trong bảng rổi tìm cách lắp các miếng bìa vào vị trí thích hợp trong bảng (theo các màu ở mõi ô trống tương ứng).  - GV cho HS thảo luận nhóm ba .  - Tổ chức cho các nhóm lên chia sẻ.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận.  - Đại diện một số nhóm chia sẻ.  + Đáp án khoảng 3 chục – 32 .  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - HS làm phiếu  - HS thảo luận nhóm 3..  - 2 Nhóm chia sẻ .  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hướng dẫn. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ năm, ngày 7/9/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1/ Khởi động: 5ph**  **2/ Luyện tập: 25ph**  **Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.6.  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1/ Khởi động: 5ph**  **2/ Hoạt động luyện tập: 25ph**  **Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. 25ph**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các đồ vật.  + Các hoạt động.  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.6.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Viết câu giới thiệu.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.  - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu giới thiệu.  - YC làm vào VBT tr.7.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Tên đồ vật: quần áo, khăn mặt, cặp sách, mũ.  + Các hoạt động: đi học, viết bảng, chải tóc.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  - HS đặt câu (Tôi là học sinh lớp 2B).  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán**

**TIẾT 4: TIA SỐ. SỐ LIỀN TRƯỚC, SỐ LIỀN SAU.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1/**Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia sổ.

- Nhận biết được số liển trước, số liền sau của một số.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

* Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh tia số, dựa vào tia số để so sánh và xếp thứ tự các số, nhận biết số liền trước, số liền sau của một số; liên hệ giải quyết một số ví dụ trong thực tế, HS bưỏc đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề toán học.
* Cùng với hoạt động trên, qua hoạt động diễn đạt, trả lởi câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) giúp HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Khám phá: 15ph**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.10:  - GV nêu bài toán:   * GV nêu tình huống: Trên cây có các quả táo ở các vị trí khác nhau, mỗi quả táo ghi một trong các số 7, 0, 1, 6, 3, 2, 10, 4, 5, 8, 9. Làm thế nào để sắp xếp các số đó theo thứ tự từ bé đến lớn.   - Gọi HS nêu cách sắp xếp  - GV: Rô-bốt đã sắp xếp được các số theo thứ tự từ bé đến lớn như hình sau.  - Hỏi :  + Số 1 lớn hơn số nào?  + Những sổ nào bé hơn 5, những số nào lớn hơn 5?  + Những sổ nào vừa lớn hơn 3 vừa bé hơn 6?..”  - Gọi HS trả lời và nhận xét.  - GV giới thiệu tia số, những số đứng trước và đứng sau của 1 số gọi là số liền trước và số liền sau.  - GV cho HS tự nêu được số liền trước, số liền sau của một số nào đó trên tia sổ.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3.Hoạt động:**  **Hoạt động luyện tập: 10ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu: Để tìm số liền sau, ta cộng thêm 1 vào số đó.  - Cho HS làm cá nhân.  - Gọi HS trả lời.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV lưu ý HS tính kết quả phép tính rồi mới nối với số trên tia số.  - GV nêu số, phép tính và gọi HS lên đánh dấu vào số trên tia số tương ứng bằng phấn màu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS làm cá nhân vào phiếu.  - Gọi HS nêu đáp án. GV chiếu đáp án chuẩn.  - GV hỏi :  + Muốn tìm số liền trước ta làm thế nào ?  + Muốn tìm số liền sau của một số ta làm thế nào ? .  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về phép tính cộng, nêu thành phần của phép tính cộng.  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS chia sẻ:  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - 1-2 HS trả lời.  - 1-2 HS đọc.  - HS nêu.  - HS làm bài và chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS lên bảng đánh dấu..  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm phiếu.   * 2 -3 HS trả lời.   - HS nêu. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ sáu, ngày 8/9/2023*

**Toán**

**TIẾT 5: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1/**Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức vể tia số, số liền trước, số liển sau đã học ở tiết 1.

- Tính toán, xác định chính xác để tìm số liền trước, liền sau của một số.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

* Năng lực tính toán, tư duy locgic.
* Đặt và giải quyết vấn đề.
* Giao tiếp .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: Bộ đồ đùng học Toán 2. Phiếu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:5ph**  **2. Luyện tập:**  **Hoạt động 1: Luyện tập 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Yêu cầu quan sát trên tia số, HS biết so sánh thảo luận nhóm đôi.  - Gọi đại diện nhóm chia sẻ.  - Cho HS làm bài vào vở.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Cách chơi: GV đặt sẵn 12 thẻ từ ghi các số 4, 5 , 0 lên bảng. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn thẻ ghép lại tạo thành các số đính lên bảng.  - GV cho HS thảo luận nhóm ba .  - Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV chiếu hình ảnh đáp án trên màn hình.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS phân tích mẫu :  - GV cho HS làm bài vào phiếu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.  - GV chốt, chiếu đáp án.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  Bài 4: Số ?  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát bảng.  - GV hướng dẫn mẫu.  - GV cho HS làm việc cá nhân vào vở.  - Cho HS lên chia sẻ.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  Bài 5:   * Gọi HS đọc đề bài. * YC HS quan sát tranh. * Hỏi : Trong đề bài, Thỏ Trắng được nhắc đến ở vị trí thứ mấy ? Thỏ Trắng đứng sau con vật nào ? * Cho HS thảo luận nhóm đôi. * Mời đại diện nhóm chia sẻ và nhận xét.   **Hoạt động 2: Vận dụng: 5ph**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị cho tiết sau. | - 2 -3 HS đọc.  - HS trả lời.   * HS thảo luận. * HS chia sẻ.   - HS nêu.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện 2 nhóm lên thi.  - 2 -3 HS đọc.  - HS làm phiếu .  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - HS làm cá nhân vào vở ô li.  - HS chia sẻ.  - HS đọc .  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm 2.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? ( Tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1/Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.

**2/Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu bản thân.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1/ khởi động: 5ph**  **2/ Luyện viết đoạn văn: 30ph**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Bình và Khang gặp nhau ở đâu?  + Khang đã giới thiệu những gì về mình?  - HDHS nói và đáp khi giới thiệu về bản thân.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.7.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **2/Hoạt động 2: Đọc mở rộng. 30ph**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3 Hoạt động tiếp nối: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  + Bình và Khang gặp nhau ở sân bóng đá.  + Khang giới thiệu tên, lớp, sở thích.  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN**

**BỨC TRANH SÁNG TẠO .**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS chia sẻ cách làm xiếc bóng những con vật mà mình biết.

- HS rèn luyện được sự khéo léo, cẩn thận khi thực hiện nhiệm vụ trang trí một bức tranh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài. Tấm bìa cứng có in hình đơn giản.

- HS: SGK. Hạt đỗ, hạt gạo và các vật liệu khác;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 1:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 1.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  **b. Phương hướng tuần 2:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ về cách làm xiếc bóng của gia đình em.*  - YCHS làm việc theo nhóm tổ  + Mỗi tổ sẽ là một gia đình loài vật, mỗi HS sẽ làm bóng một con vật bằng đôi bàn tay của mình.  + GV cho HS thể hiện các loài vật bằng tay .  + GV mời từng bạn trong tổ sẽ giới thiệu về con vật mình thể hiện bằng đôi bàn tay khi xuất hiện: Chào các bạn! Mình là...!  **Kết luận:** GV cùng cả lớp chia sẻ niềm vui sau màn chào hỏi sáng tạo.  *b. Hoạt động nhóm:*  - GV mời các nhóm lựa chọn ý tưởng cho bức tranh sẽ trang trí.  + GV đưa ra các nguyên tắc an toàn khi sử dụng các loại hạt, các dụng cụ trong quá trình trang trí tranh (không cho hạt vào mũi, miệng; không vừa làm vừa đùa nghịch).  + GV phát hạt đỗ, gạo và các vật liệu cho HS từng nhóm và hỗ trợ HS khi làm việc.  + Cho các nhóm trưng bày sản phẩm.  − GV cùng HS đánh giá và khen tặng bức tranh được trang trí đẹp, sáng tạo.  **Kết luận:** Khi có một đôi tay khéo, những việc khó khăn đều có thể thực hiện.  **3. Cam kết hành động.**  - GV hỏi cả lớp: Sau bài học hom nay các con thấy mình có thể luyện tập để có đôi bàn tay khéo léo không?  + GV đề nghị HS lựa chọn một việc làm trong hôm nay để thể hiện sự khéo léo của mình.  − GV đề nghị HS tự làm HỘP SÁNG TẠO để thu nhặt những món đồ có thể tái chế, HS có thể đặt một tên khác cho chiếc hộp này. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 2.  - Các tổ thảo luận, chọn con vật và các hành động để chia sẻ trước lớp  - Làm việc theo nhóm 4  - Trưng bày sản phẩm- Giới thiệu về tranh của nhóm mình ( hình ảnh, nguyên liệu) |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy**:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN**

**BỨC TRANH SÁNG TẠO .**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS chia sẻ cách làm xiếc bóng những con vật mà mình biết.

- HS rèn luyện được sự khéo léo, cẩn thận khi thực hiện nhiệm vụ trang trí một bức tranh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài. Tấm bìa cứng có in hình đơn giản.

- HS: SGK. Hạt đỗ, hạt gạo và các vật liệu khác;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 1:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 1.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  **b. Phương hướng tuần 2:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ về cách làm xiếc bóng của gia đình em.*  - YCHS làm việc theo nhóm tổ  + Mỗi tổ sẽ là một gia đình loài vật, mỗi HS sẽ làm bóng một con vật bằng đôi bàn tay của mình.  + GV cho HS thể hiện các loài vật bằng tay .  + GV mời từng bạn trong tổ sẽ giới thiệu về con vật mình thể hiện bằng đôi bàn tay khi xuất hiện: Chào các bạn! Mình là...!  **Kết luận:** GV cùng cả lớp chia sẻ niềm vui sau màn chào hỏi sáng tạo.  *b. Hoạt động nhóm:*  - GV mời các nhóm lựa chọn ý tưởng cho bức tranh sẽ trang trí.  + GV đưa ra các nguyên tắc an toàn khi sử dụng các loại hạt, các dụng cụ trong quá trình trang trí tranh (không cho hạt vào mũi, miệng; không vừa làm vừa đùa nghịch).  + GV phát hạt đỗ, gạo và các vật liệu cho HS từng nhóm và hỗ trợ HS khi làm việc.  + Cho các nhóm trưng bày sản phẩm.  − GV cùng HS đánh giá và khen tặng bức tranh được trang trí đẹp, sáng tạo.  **Kết luận:** Khi có một đôi tay khéo, những việc khó khăn đều có thể thực hiện.  **3. Cam kết hành động.**  - GV hỏi cả lớp: Sau bài học hom nay các con thấy mình có thể luyện tập để có đôi bàn tay khéo léo không?  + GV đề nghị HS lựa chọn một việc làm trong hôm nay để thể hiện sự khéo léo của mình.  − GV đề nghị HS tự làm HỘP SÁNG TẠO để thu nhặt những món đồ có thể tái chế, HS có thể đặt một tên khác cho chiếc hộp này. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 2.  - Các tổ thảo luận, chọn con vật và các hành động để chia sẻ trước lớp  - Làm việc theo nhóm 4  - Trưng bày sản phẩm- Giới thiệu về tranh của nhóm mình ( hình ảnh, nguyên liệu) |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy**:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………